

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BGDDĐT-GDQPAN

V/v góp ý dự thảo Thông tư Quy định Tổ
chức dạy, học và đánh giá kết quả
học tập môn học GDQPAN

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: - Các sở giáo dục và đào tạo;
- Các cơ sở giáo dục đại học;
- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.

Căn cứ Kế hoạch số 235/KH-BGDDĐT ngày 06/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về soạn thảo Thông tư Quy định tổ chức dạy, học môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQPAN) thay thế Thông tư số 40/2012/TT-BGDDĐT ngày 19/11/2012; Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDDĐT-BLĐT BXH ngày 08/9/2015.

Thực hiện Quyết định số 729/QĐ-BGDDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Thông tư Quy định tổ chức dạy, học môn học GDQPAN thay thế Thông tư số 40/2012/TT-BGDDĐT ngày 19/11/2012 ban hành Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN và Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDDĐT-BLĐT BXH ngày 08/9/2015 quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN.

Để hoàn thiện dự thảo Thông tư Quy định Tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN. Bộ GDĐT đề nghị các sở giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trung tâm GDQPAN có ý kiến góp ý vào dự thảo Thông tư Quy định tổ chức dạy, học môn học GDQPAN. (Dự thảo 1, đính kèm công văn).

Nội dung tham gia ý kiến trả lời bằng văn bản gửi về Bộ GDĐT qua Vụ GDQPAN trước ngày **15/11/2025** để tổng hợp. 

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Văn Phúc (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ GDQPAN.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH**

**Trần Ngọc Thanh**

Số: /2025/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2025

DỰ THẢO 1**THÔNG TƯ****Quy định Tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập
môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh***Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 06 năm 2019;**Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018;**Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh số 30/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013;**Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng số 98/2025/QH15 ngày 01 tháng 7 năm 2025;**Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;**Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh;**Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư Quy định về tổ chức dạy, học, đánh giá kết quả học tập và hội thi môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục.***Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định về tổ chức dạy, học; đánh giá kết quả học tập; hội thao và cấp chứng chỉ môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh (sau đây viết tắt là GDQPAN).

2. Văn bản này áp dụng đối với cán bộ quản lý GDQPAN (sau đây viết tắt là CBQL); giáo viên, giảng viên giảng dạy môn học GDQPAN; học sinh trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học (có có cấp trung học phổ thông), trường trung cấp; sinh viên các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng (sau đây gọi chung là trường cao đẳng, đại học); trung tâm GDQPAN và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Nếp sống quân sự* là hệ thống các thói quen, kỷ luật và phong cách sinh hoạt hằng ngày được hình thành, duy trì theo điều lệnh, điều lệ và truyền thống quân đội.

2. *Kỹ năng quân sự* là khả năng thực hành những nội dung cơ bản cần thiết về kỹ thuật, chiến thuật quân sự.

Điều 3. Vị trí, mục tiêu môn học

1. GDQPAN được lồng ghép trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học; là môn học bắt buộc đối với học sinh các trường trung học phổ thông, trung cấp; sinh viên các trường cao đẳng, đại học; là một nội dung cơ bản trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

2. GDQPAN là môn học đặc thù góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh, sinh viên về lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sự trân trọng đối với truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc, của các lực lượng vũ trang Nhân dân Việt Nam; có ý thức cảnh giác trước âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch; có kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng Cộng sản Việt Nam và công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh; có kiến thức về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự cần thiết, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Điều 4. Chương trình, sách giáo khoa, giáo trình

1. Chương trình GDQPAN do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành thể hiện mục tiêu GDQPAN; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng, phạm vi, thời gian và cấu trúc nội dung môn học của các cấp học và trình độ đào tạo; bao gồm:

- a) Chương trình GDQPAN cấp trung học phổ thông;
- b) Chương trình GDQPAN trình độ trung cấp;
- c) Chương trình GDQPAN trình độ cao đẳng, đại học.

2. Sách giáo khoa GDQPAN sử dụng trong trường trung học phổ thông do Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt; Trường trung học phổ thông hướng dẫn giáo viên, học sinh sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật.

3. Giáo trình GDQPAN sử dụng chung trong các trường trung cấp, cao đẳng, đại học gồm:

- a) Giáo trình GDQPAN dùng cho học sinh trung cấp;
- b) Giáo trình GDQPAN dùng cho sinh viên cao đẳng, đại học.

Điều 5. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

1. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học môn học GDQPAN do Bộ GDĐT Ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học GDQPAN trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học phổ thông).

2. Các trường cao đẳng, đại học (CĐ, ĐH) có trung tâm GDQPAN hoặc khoa, bộ môn GDQPAN, tùy theo quy mô thực hiện nhiệm vụ GDQPAN để xây dựng phòng học chuyên dùng và thao trường giảng dạy chiến thuật, bắn súng tiểu liên AK bài 1, ném lựu đạn phù hợp với lưu lượng sinh viên. Các trường không bảo đảm đủ điều kiện về cơ sở vật chất, thực hiện theo Quy định về liên kết đào tạo GDQPAN do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

3. Vũ khí, Máy bắn tập, trang thiết bị kèm theo phải thực hiện chế độ quản lý, bảo quản hàng ngày theo quy định quản lý vũ khí hiện hành; khi di chuyển vũ khí, trang bị phải có giấy phép của cơ quan quân sự cấp trên có thẩm quyền cấp.

Chương II

QUẢN LÝ MÔN HỌC VÀ TỔ CHỨC DẠY, HỌC

Điều 6. Nguyên tắc và yêu cầu dạy, học môn học GDQPAN

1. Dạy, học môn học GDQPAN bảo đảm sự thống nhất giữa lý luận với thực tiễn, giữa lý thuyết với thực hành, phù hợp với quy chế tổ chức đào tạo của từng trình độ; dạy kỹ năng chuyên môn phải gắn liền với giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể; giáo dục tại trường, trung tâm GDQPAN phải gắn kết chặt chẽ với giáo dục thực tế tại các đơn vị lực lượng vũ trang (Quân đội, Công an) và tham quan bảo tàng, di tích lịch sử.

2. Giáo viên, giảng viên GDQPAN được đào tạo đúng chuyên ngành đạt chuẩn theo quy định; thực hiện đúng, đủ kế hoạch dạy học đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Khi giảng dạy tại giảng đường hoặc thực hành trên thao trường phải mang mặc trang phục theo quy định; giáo viên, giảng viên là sĩ quan quân đội, công an biệt phái phải mang mặc theo đúng điều lệnh.

3. Học sinh, sinh viên khi học tập môn học GDQPAN phải mang mặc trang phục thống nhất theo quy định, tuyệt đối chấp hành các quy định, quy tắc đảm bảo an toàn về người, vũ khí, trang bị. Sinh viên khi học GDQPAN phải thực hiện tổ chức quản lý, học tập, rèn luyện, sinh hoạt tập trung theo nếp sống quân sự, môi trường quân đội.

Điều 7. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn học

1. Đối tượng được miễn học môn học GDQPAN

a) Sinh viên có giấy chứng nhận sĩ quan dự bị hoặc bằng tốt nghiệp học viện, trường sĩ quan quân đội, công an;

b) Học sinh, sinh viên là người nước ngoài;

c) Sinh viên được đào tạo chuyên ngành GDQPAN;

d) Sinh viên đào tạo văn bằng 2, trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học.

2. Đối tượng được miễn học và miễn thi các học phần đã học.

Học sinh, sinh viên chuyển trường, sinh viên đào tạo liên thông hoặc hoàn thiện trình độ cao hơn được miễn học và thi các học phần đã học.

3. Đối tượng được miễn học và miễn thi thực hành kỹ năng quân sự:

- a) Học sinh, sinh viên là tu sĩ thuộc các tôn giáo;
- b) Học sinh, sinh viên có thương tật, khuyết tật bẩm sinh, bị bệnh mãn tính làm hạn chế chức năng vận động, có giấy chứng nhận của bệnh viện cấp có thẩm quyền cấp;

c) Sinh viên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, có giấy xuất ngũ do đơn vị quân đội, công an có thẩm quyền cấp.

4. Đối tượng được tạm hoãn học:

- a) Học sinh, sinh viên Việt Nam đang học tập ở nước ngoài hoặc đang học tập tại các trường của nước ngoài tại Việt Nam;
- b) Học sinh, sinh viên bị ốm đau, tai nạn, thiên tai, hỏa hoạn;
- c) Học sinh, Sinh viên là phụ nữ đang mang thai và thời gian nghỉ thai sản theo quy định hiện hành.

Giám đốc, hiệu trưởng các trường xem xét tạm hoãn cho các đối tượng quy định tại điểm b, c khoản 4 Điều này. Hết thời gian tạm hoãn, các trường bố trí cho học sinh, sinh viên vào học các lớp phù hợp để hoàn thành chương trình môn học.

Điều 8. Quản lý môn học, người học

1. Bộ GDĐT thống nhất quản lý toàn diện môn học GDQPAN cho học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục đào tạo, trung tâm GDQPAN.

2. Sở GDĐT quản lý, chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về GDQPAN cho học sinh các trường tiểu học, trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học.

3. Cơ sở giáo dục (trường học) quản lý, tổ chức, triển khai thực hiện quản lý kế hoạch, chương trình, đảm bảo nội dung, thời lượng và hình thức giảng dạy đúng quy định; quản lý đội ngũ giáo viên, bố trí, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm; quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị: bảo đảm cơ sở vật chất, vũ khí trang thiết bị, thao trường, bãi tập, sách giáo khoa, giáo trình đầy đủ, an toàn và đúng quy định; thường xuyên theo dõi việc thực hiện nền nếp, chuyên cần, thái độ học tập, rèn luyện, kết quả học tập, rèn luyện của học sinh; giáo dục tính kỷ luật, tác phong quân sự song song với giảng dạy lý thuyết và thực hành GDQPAN.

4. Các trường trung cấp, cao đẳng, đại học hoặc trường quân sự có trung tâm GDQPAN, tổ chức quản lý và thực hiện toàn diện môn học GDQPAN cho sinh viên. Các trường trung cấp, cao đẳng, đại học không có trung tâm GDQPAN được giao nhiệm vụ dạy, học môn học GDQPAN tổ chức khoa, bộ môn GDQPAN, tổ chức quản lý và thực hiện toàn diện môn học GDQPAN cho học

sinh, sinh viên. Các trường trung cấp, cao đẳng, đại học chưa đủ điều kiện tổ chức dạy, học môn học GDQPAN thực hiện theo quyết định về liên kết đào tạo GDQPAN của Bộ GDĐT.

Điều 9. Tổ chức dạy, học.

1. Tổ chức dạy học môn học GDQPAN:

a) Trường tiểu học, trung học cơ sở thực hiện lồng ghép nội dung GDQPAN phải phù hợp với đặc điểm tâm lý, sinh lý lứa tuổi; được tiến hành thông qua nội dung các môn học, hoạt động giáo dục; bảo đảm thống nhất giữa các cấp học và không làm thay đổi quy định về khung chương trình giáo dục phổ thông đối với mỗi cấp học;

b) Trường trung học phổ thông tổ chức dạy, học môn học GDQPAN theo phân phối chương trình, các nội dung thực hành, dạy tập trung dứt điểm theo bài nhưng không quá 3 tiết/buổi/tuần.

c) Các trường trung cấp, cao đẳng, đại học được giao tổ chức giảng dạy môn học GDQPAN xây dựng kế hoạch tổ chức dạy, học, quản lý, rèn luyện, sinh hoạt tập trung theo nếp sống quân sự, bảo đảm học sinh, sinh viên hoàn thành chương trình GDQPAN trước khi tốt nghiệp. Các trường trung cấp, cao đẳng, đại học chưa đủ điều kiện tổ chức dạy, học môn học GDQPAN cho sinh viên thực hiện theo kế hoạch đào tạo của trung tâm GDQPAN được giao nhiệm vụ đào tạo. Các trung tâm GDQPAN tổ chức dạy, học, quản lý, rèn luyện, sinh hoạt tập trung theo nếp sống quân sự và kế hoạch đào tạo của trung tâm; kết hợp giữa dạy, học với rèn luyện ngoại khóa.

2. Lớp học lý thuyết nếu bố trí lớp ghép phải phù hợp với phương pháp dạy, học và quy định của từng trường; lớp học thực hành không quá 45 học sinh, sinh viên.

3. Không tổ chức dạy, học trực tuyến môn học GDQPAN khi chưa có sự cho phép của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 10. Điều kiện tự chủ dạy học môn học GDQPAN

1. Có đề án tự chủ.

2. Có mặt bằng để xây dựng thao trường, bãi tập, cơ sở vật chất phục giảng dạy môn học GDQPAN.

3. Có đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên đáp ứng theo quy định của môn học GDQPAN.

4. Được Bộ GDĐT quyết định cho phép đào tạo môn học GDQPAN.

Điều 11. Liên kết đào tạo

1. Cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ giảng dạy môn học là cơ sở đủ điều kiện tổ chức dạy học, đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN và phối hợp giáo dục với các trường khác, gồm: Các đại học, học viện, trường đại học, trường

cao đẳng, trung tâm GDQPAN theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các đơn vị có khoa, tổ bộ môn GDQPAN được Bộ GDĐT giao quyền tổ chức giảng dạy môn học GDQPAN.

2. Cơ sở giáo dục không đủ điều kiện tổ chức giảng dạy môn học GDQPAN là cơ sở không được tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN và được liên kết đào tạo môn học GDQPAN tại trung tâm GDQPAN.

3. Bộ GDĐT chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng và các đơn vị liên quan thống nhất điều chỉnh, bổ sung liên kết đào tạo môn học GDQPAN.

Chương III

GIÁO VIÊN, GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ GDQPAN

Điều 12. Giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý

1. Giáo viên, giảng viên GDQPAN và cán bộ quản lý phải có lý lịch rõ ràng, tuổi đời và sức khỏe phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; có tinh thần trách nhiệm của người thầy, người cán bộ quản lý giáo dục và người chỉ huy; đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định hiện hành.

2. Giáo viên giảng dạy tại các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp học trung học phổ thông); trường trung cấp phải được đào tạo chuyên ngành GDQPAN trình độ đại học hoặc cử nhân sư phạm có chứng chỉ đào tạo giáo viên GDQPAN; cử nhân sư phạm giáo dục quốc phòng ghép môn; bằng tốt nghiệp đại học thứ hai ngành GDQPAN.

3. Giảng viên giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung tâm GDQPAN phải được đào tạo chuyên ngành GDQPAN trình độ đại học trở lên hoặc giảng viên là sĩ quan Quân đội, Công an biệt phái có trình độ đại học trở lên, đã được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

4. Cán bộ quản lý giáo dục là người được giao trách nhiệm lãnh đạo, điều hành các hoạt động liên quan đến GDQPAN, có nhiệm vụ lập kế hoạch, tổ chức, giám sát, đánh giá và cải tiến quá trình giáo dục nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

Điều 13. Quản lý, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên

1. Các trường thực hiện quản lý đội ngũ giáo viên, giảng viên GDQPAN như giáo viên, giảng viên môn học khác. Giảng viên GDQPAN là sĩ quan Quân đội, Công an biệt phái do các trường, cơ quan, đơn vị cử biệt phái sĩ quan quản lý theo quy định của Chính phủ về biệt phái sĩ quan Quân đội, Công an nhân dân Việt Nam.

2. Các trường xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên cập nhật kiến thức quốc phòng, an ninh, phương pháp dạy học và chuyển loại trình độ cho giáo viên, giảng viên, bảo đảm chuẩn hóa chuyên môn, nghiệp vụ, phù hợp với yêu cầu giảng dạy ở các cấp học và trình độ đào tạo.

Chương IV

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN HỌC GDQPAN

Điều 14. Mục đích, yêu cầu đánh giá

1. Mục đích đánh giá nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh, sinh viên theo yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình môn học; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời điều chỉnh hoạt động dạy và hoạt động học.

2. Yêu cầu đánh giá kết quả học tập đối với học sinh, sinh viên phải bảo đảm tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan.

3. Đánh giá bằng nhiều phương pháp, hình thức; kết hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ.

Điều 15. Hình thức đánh giá

1. Giáo viên, giảng viên dùng điểm số để đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên.

2. Đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua câu hỏi - đáp, viết, bài tập, thuyết trình, thực hành; đánh giá học phần, kết thúc môn học theo các hình thức phù hợp như tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành động tác.

Điều 16. Đánh giá kết quả học tập

1. Đối với học sinh trung học phổ thông

a) Điểm trung bình môn học kì (sau đây viết tắt là ĐTB_{mhk}) được tính như sau:

$$\text{ĐTB}_{\text{mhk}} = \frac{(\text{TĐĐG}_{\text{tx}} + 2 \times \text{TĐĐG}_{\text{gk}} + 3 \times \text{TĐĐG}_{\text{ck}})}{(\text{Số SĐĐG}_{\text{tx}} + 5)}$$

TĐĐG_{tx} : Tổng điểm đánh giá thường xuyên.

TĐĐG_{gk} : Tổng điểm đánh giá giữa kì.

TĐĐG_{ck} : Tổng điểm đánh giá cuối kì.

b) Điểm trung bình môn cả năm (sau đây viết tắt là ĐTB_{mcn}) được tính như sau:

$$\text{ĐTB}_{\text{mcn}} = \frac{\text{TĐĐG}_{\text{mhkI}} + 2 \times \text{TĐĐG}_{\text{mhkII}}}{3}$$

ĐTB_{mhkI} : Điểm trung bình môn học kì I.

$\text{ĐTB}_{\text{mhkII}}$: Điểm trung bình môn học kì II.

2. Đối với học sinh đào tạo trình độ trung cấp

a) Kiểm tra thường xuyên do giáo viên giảng dạy môn học, mô-đun thực hiện tại thời điểm bất kỳ trong quá trình học theo môn học, mô-đun thông qua việc kiểm tra vấn đáp trong giờ học, kiểm tra viết với thời gian không quá 30 phút, kiểm tra thực hành động tác, chấm điểm bài tập.

b) Kiểm tra định kỳ được qui định trong chương trình môn học, mô-đun; kiểm tra định kỳ có thể bằng hình thức kiểm tra viết từ 45 phút đến 60 phút, chấm điểm bài tập lớn, tiểu luận, thực hành động tác.

c) Tổ chức thi kết thúc môn học, mô-đun

- Cuối mỗi học kỳ, hiệu trưởng tổ chức một kỳ thi chính và một kỳ thi phụ để thi kết thúc môn học, mô-đun; kỳ thi phụ được tổ chức cho người học chưa dự thi kết thúc môn học, mô-đun hoặc có môn học, mô-đun chưa đạt yêu cầu của kỳ thi chính; ngoài ra, hiệu trưởng có thể tổ chức thi kết thúc môn học, mô-đun vào thời điểm khác cho người học đủ điều kiện dự thi.

- Hình thức thi kết thúc môn học, mô-đun có thể là thi viết, vấn đáp, trắc nghiệm, tiểu luận, thực hành động tác.

- Thời gian làm bài thi kết thúc môn học, mô-đun đối với bài thi viết từ 60 phút đến 120 phút, thời gian thi đối với các hình thức khác do hiệu trưởng quy định.

- Lịch thi của kỳ thi chính phải được thông báo trước kỳ thi ít nhất 04 tuần, lịch thi của kỳ thi phụ phải được thông báo trước kỳ thi ít nhất 01 tuần.

d) Điều kiện và số lần dự thi kết thúc môn học, mô-đun, học lại và thi lại

- Người học được dự thi kết thúc môn học, mô-đun phải tham dự ít nhất 70% thời gian học lý thuyết và đầy đủ các bài thực hành, điểm trung bình các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

- Người học được dự thi kết thúc môn học, mô-đun lần thứ nhất, nếu điểm môn học, mô-đun chưa đạt yêu cầu thì được dự thi thêm một lần nữa ở kỳ thi khác do trường tổ chức; người học vắng mặt ở lần thi nào mà không có lý do chính đáng thì vẫn tính số lần dự thi đó và phải nhận điểm 0 cho lần thi đó, trường hợp có lý do chính đáng thì không tính số lần dự thi và được hiệu trưởng bố trí dự thi ở kỳ thi khác.

e) Học lại và thi lại

- Người học phải học lại và thi lại môn học, mô-đun chưa đạt yêu cầu thuộc các trường hợp sau: không đủ điều kiện dự thi, đã hết số lần dự thi nhưng điểm chưa đạt yêu cầu.

- Người học thuộc diện phải học lại và thi lại môn học, mô-đun không được bảo lưu điểm, thời gian học tập lần học trước đó.

g) Ra đề thi và chấm thi kết thúc môn học, mô-đun

- Đề thi phải phù hợp với nội dung môn học, mô-đun đã được quy định trong chương trình; phải có ngân hàng đề thi, đề thi phải được tổ chức bốc thăm ngẫu nhiên từ ngân hàng đề thi của trường và được hiệu trưởng duyệt trước khi thi.

- Chấm thi mỗi bài thi kết thúc môn học, mô-đun phải do ít nhất 02 giáo viên chấm thi, cho điểm độc lập và ký đầy đủ vào bài thi, phiếu chấm điểm, bảng điểm tổng hợp của người dự thi; chấm bài thi tự luận phải được làm phách trước khi chấm; bài thi vấn đáp, thực hành phải thực hiện trên phiếu chấm do hiệu trưởng quy định.

- Điểm của bài thi là điểm trung bình cộng của 02 giáo viên chấm, trường hợp điểm của các giáo viên chấm có sự chênh lệch từ 1,0 điểm trở lên phải được chấm lại, nếu chấm lại mà điểm vẫn chưa thống nhất thì trưởng khoa hoặc trưởng bộ môn xem xét, giải quyết và là người quyết định cuối cùng về điểm bài thi.

- Bài thi được chấm thông qua máy, phần mềm chuyên dụng và việc chấm phúc khảo do hiệu trưởng quy định cụ thể và tổ chức thực hiện.

3. Đối với sinh viên đào tạo trình độ cao đẳng, đại học

a) Sinh viên có đủ số lần kiểm tra cho mỗi học phần theo quy định; mỗi lần kiểm tra đạt từ 5 điểm trở lên và có đủ 80% thời gian có mặt nghe giảng lý thuyết trên lớp và thực hành tại thao trường sẽ được dự thi kết thúc học phần lần thứ nhất. Mỗi sinh viên phải dự thi đủ các học phần quy định trong chương trình.

b) Đối với hình thức đào tạo theo niên chế

- Điểm tổng hợp đánh giá học phần tính theo thang điểm 10, bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên, điểm kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần. Trong đó điểm thi kết thúc học phần phải có trọng số không dưới 50% của điểm học phần. Điểm học phần phải đạt từ 5 trở lên và làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Kết quả học tập môn học GDQPAN là điểm trung bình cộng của điểm các học phần, làm tròn đến một chữ số thập phân.

c) Đối với hình thức đào tạo

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần sau khi nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân. Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm và phiên theo thang điểm số, làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Kết quả học tập môn học GDQPAN là điểm trung bình chung tổng các điểm học phần, làm tròn đến một chữ số thập phân; không tính kết quả học tập môn học GDQPAN theo điểm chữ.

Chương V

CẤP CHỨNG CHỈ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

Điều 17. Điều kiện cấp chứng chỉ

1. Chứng chỉ GDQPAN cấp cho sinh viên để xác nhận kết quả học tập môn học GDQPAN. Sinh viên được cấp chứng chỉ GDQPAN khi điểm trung bình chung môn học đạt từ 5 điểm trở lên và tại thời điểm cấp chứng chỉ, sinh viên

không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Chứng chỉ GDQPAN là một trong những điều kiện để xét tốt nghiệp trình độ cao đẳng, đại học.

2. Không cấp chứng chỉ cho sinh viên là đối tượng được miễn học toàn bộ chương trình GDQPAN.

3. Sinh viên chưa đủ điều kiện được cấp chứng chỉ GDQPAN các trường phải bố trí học kỳ phụ tiếp sau đó và thông báo cho sinh viên biết thời gian học tập để hoàn thành chương trình theo quy định (trừ trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự).

Điều 18. Thẩm quyền cấp chứng chỉ và quản lý chứng chỉ

1. Giám đốc trung tâm GDQPAN: cấp chứng chỉ GDQPAN cho sinh viên theo quy định về liên kết GDQPAN của các cơ sở giáo dục đại học hiện hành.

2. Thủ trưởng các trường được phép tổ chức giảng dạy môn học GDQPAN thì được phép cấp chứng chỉ GDQPAN cho sinh viên của trường.

3. Các cơ sở giáo dục đào tạo có sổ theo dõi cấp chứng chỉ GDQPAN. Việc in ấn, cấp phát, quản lý chứng chỉ GDQPAN thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương VI

HỘI THI GIÁO VIÊN, GIẢNG VIÊN DẠY GIỎI MÔN HỌC GDQPAN

Điều 19. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

a) Đánh giá chất lượng giảng dạy của đội ngũ giáo viên, giảng viên GDQPAN trong các Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trung tâm GDQPAN, làm cơ sở để các cơ quan quản lý, các nhà trường chỉ đạo việc thực hiện môn học và có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ, giáo viên, giảng viên.

b) Trao đổi kinh nghiệm, đổi mới phương pháp và nâng cao chất lượng giảng dạy GDQPAN trong các cơ sở giáo dục.

c) Đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, học tốt môn học GDQPAN trong các cơ sở giáo dục.

2. Yêu cầu

a) Nội dung thi phải trong chương trình GDQPAN.

b) Tổ chức thi nghiêm túc, khách quan, trung thực, an toàn và tiết kiệm.

c) Thông qua Hội thi, các cơ sở giáo dục tiếp tục xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, giảng viên sát với yêu cầu đổi mới và khắc phục những hạn chế, đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn học GDQPAN.

Điều 20. Đối tượng, nội dung, thời gian và địa điểm

1. Đối tượng dự thi

Giáo viên, giảng viên giảng dạy môn học GDQPAN thuộc các Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trung tâm GDQPAN.

2. Nội dung thi (theo từng cấp học)

a) Thi điều kiện: Hiểu biết chung về GDQPAN, thực hành bắn súng tiêu liên AK ở 3 tư thế (nằm, quỳ, đứng bắn).

b) Thi thực hành giảng giảng (lý thuyết hoặc thực hành động tác).

1. Thời gian, địa điểm

- Hội thi cấp trường, cấp sở, trung tâm GDQPAN được tổ chức 2 năm một lần; cấp toàn quốc được tổ chức 4 năm một lần.

- Địa điểm tổ chức Hội thi các cấp do Trưởng ban Tổ chức Hội thi cấp đó quyết định.

Điều 21. Tổ chức Hội thi

1. Ban tổ chức sắp xếp thời gian tiến hành thi các nội dung và thông báo đến các cá nhân, đơn vị tham gia dự thi.

2. Giáo viên, giảng viên đạt danh hiệu dạy giỏi phải có ít nhất 2/3 số giám khảo đánh giá loại giỏi và không có giám khảo đánh giá là loại trung bình trở xuống.

3. Kết quả Hội thi được công bố tại buổi tổng kết Hội thi và được gửi đến các đơn vị dự thi. Chậm nhất sau 05 ngày làm việc có báo cáo kết quả Hội thi về cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

Điều 22. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Giáo viên, giảng viên và đơn vị có giáo viên, giảng viên tham dự Hội thi có quyền khiếu nại với Ban tổ chức Hội thi về từng nội dung thi và kết quả Hội thi bằng văn bản. Ban tổ chức có trách nhiệm giải quyết mọi khiếu nại trước khi kết thúc Hội thi.

Điều 23. Công nhận danh hiệu giáo viên, giảng viên dạy giỏi

1. Giáo viên, giảng viên được công nhận là giáo viên, giảng viên dạy giỏi được cấp giấy chứng nhận của cơ quan tổ chức Hội thi khi tham gia đủ các nội dung của Hội thi giáo viên, giảng viên dạy giỏi và đạt các yêu cầu theo quy định về đánh giá kết quả của giáo viên, giảng viên dự thi theo từng cấp quy định.

2. Danh hiệu giáo viên, giảng viên dạy giỏi được bảo lưu như sau: Danh hiệu giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp trường được bảo lưu trong thời hạn 01 năm tiếp theo năm được công nhận là giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp trường; danh hiệu giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp sở (trung tâm GDQPAN) được bảo lưu trong thời hạn 03 năm tiếp theo năm được công nhận là giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp sở; danh hiệu giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp toàn quốc được bảo lưu trong thời hạn 04 năm tiếp theo năm được công nhận là giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp toàn quốc.

Điều 24. Tiêu chuẩn, hồ sơ tham dự Hội thi

1. Tiêu chuẩn tham dự Hội thi giáo viên, giảng viên dạy giỏi:

a) Giáo viên, giảng viên tham dự Hội thi cấp trường phải đảm bảo đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên của năm liền kề năm tham dự Hội thi.

b) Giáo viên, giảng viên tham dự Hội thi cấp sở, cấp trung tâm GDQPAN phải đạt chuẩn của Hội thi cấp trường, cấp khoa GDQPAN.

c) Giáo viên, giảng viên tham dự Hội thi cấp toàn quốc phải đạt chuẩn của Hội thi cấp sở, cấp trường cao đẳng, đại học, trung tâm GDQPAN.

2. Hồ sơ tham dự Hội thi giáo viên, giảng viên dạy giỏi gồm:

- Kết quả đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp và các minh chứng;
- Danh sách giáo viên, giảng viên đăng ký tham dự Hội thi giáo viên, giảng viên dạy giỏi (có xác nhận của lãnh đạo cơ sở gửi kèm minh chứng).

Chương VII

HỘI THAO GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

Điều 25. Đối tượng và điều kiện Hội thao GDQPAN

1. Đối tượng tham gia Hội thao cấp trường là học sinh đang học tập tại trường, có đủ sức khỏe để tham gia đủ các nội dung thi và có kết quả học tập môn học GDQPAN đạt loại Khá trở lên.

2. Đối tượng tham gia Hội thao cấp sở là học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông trong tỉnh, có đủ sức khỏe để tham gia đủ các nội dung thi và có kết quả học tập môn học GDQPAN đạt loại Khá trở lên, học sinh đạt thành tích cao trong Hội thao cấp trường.

3. Đối tượng tham gia Hội thao cấp toàn quốc là học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông trong cả nước, có đủ sức khỏe để tham gia đủ các nội dung thi và có kết quả học tập môn học GDQPAN đạt loại Khá trở lên của kỳ học gần nhất, học sinh đạt thành tích cao trong Hội thao cấp sở.

Điều 26. Nội dung, hình thức Hội thao GDQPAN

1. Thi hiểu biết chung về GDQPAN: Nội dung cơ bản một số luật về quốc phòng và an ninh Việt Nam, đội ngũ tiểu đội.

2. Thi theo khối

- Khối 10 gồm: Đội ngũ từng người không có súng; các tư thế, động tác cơ bản vận động trong chiến đấu; kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương.

- Khối 11 gồm: Tháo, lắp súng tiểu liên AK ban ngày; cách lợi dụng địa hình, địa vật; ném lựu đạn xa trúng đích.

- Khối 12 gồm: Bắn súng tiểu liên AK ban ngày (tư thế nằm bắn có bộ tộc); chạy vũ trang 800m, có vác súng tiểu liên AK (nam, nữ).

3. Hình thức thi

- Thi lý thuyết được tổ chức trong phòng học hoặc hội trường với nội dung cơ bản một số luật về quốc phòng và an ninh Việt Nam. Thi lý thuyết là thi viết, với hình thức tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc kết hợp cả 2 hình thức trên.

- Thi thực hành được tổ chức ở sân, phòng học chuyên dùng, nhà thi đấu đa năng, bãi tập đối với các nội dung đội ngũ tiểu đội, đội ngũ từng người không có súng và các nội dung thi theo khối; thực hành bắn súng tiểu liên AK tại trường bắn của các đơn vị quân đội.

Điều 27. Các cấp, thời gian và địa điểm Hội thao

1. Hội thao GDQPAN được áp dụng đối với học sinh trong các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học phổ thông); tổ chức và cá nhân có liên quan.

2. Hội thao cấp trường được tổ chức mỗi năm một lần, cấp sở được tổ chức 2 năm một lần, cấp toàn quốc được tổ chức 4 năm một lần.

3. Địa điểm tổ chức Hội thao các cấp do Trưởng ban tổ chức Hội thao quyết định.

Chương VIII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 28. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức dạy, học, đánh giá kết quả học tập, tổ chức hội thi, hội thao môn học GDQPAN thuộc phạm vi quản lý.

2. Chịu trách nhiệm kiểm tra, giải quyết vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Báo cáo kết quả tổ chức thực hiện dạy, học, đánh giá kết quả học tập, hội thi, hội thao môn học GDQPAN về Bộ GDĐT theo quy định.

Điều 29. Trách nhiệm của hiệu trưởng, giám đốc trung tâm GDQPAN

1. Quản lý, hướng dẫn giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên thực hiện Thông tư này.

2. Tổ chức việc thực hiện dạy, học, đánh giá kết quả học tập, hội thi, hội thao môn học GDQPAN theo quy định của Thông tư; chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc tổ chức dạy, học, đánh giá kết quả học tập, tổ chức hội thi, hội thao môn học GDQPAN theo quy định.

3. Giải quyết những thắc mắc, kiến nghị về tổ chức thực hiện dạy, học, đánh giá kết quả học tập, hội thi, hội thao môn học GDQPAN trong phạm vi, quyền hạn. Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định xử lý đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm; quyết định khen thưởng theo thẩm quyền, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Thông tư này.

Điều 30. Trách nhiệm của giáo viên, giảng viên

1. Thực hiện nghiêm việc tổ chức thực hiện dạy, học, đánh giá kết quả học tập, hội thi, hội thao môn học GDQPAN.

2. Giúp hiệu trưởng, giám đốc trung tâm GDQPAN quản lý việc tổ chức

thực hiện dạy, học, đánh giá kết quả học tập, hội thi, hội thao môn học GDQPAN theo quy định của Thông tư này.

Điều 31. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 40/2012/TT-BGDĐT ngày 19/11/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bãi bỏ một số điều liên quan đến quy định tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN tại Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 08/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh, thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo; giám đốc các đại học, học viện; hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VHGD của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và phát triển nhân lực;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Như Điều 31 (để thực hiện);
- Công báo;
- Cổng TTĐT của Chính phủ;
- Cổng TTĐT của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, PC, Vụ GDQPAN (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Phúc